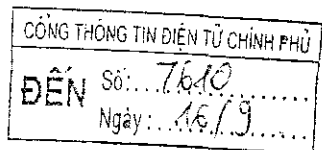


Số: 35 /2013/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 11 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định cấp giấy phép xây dựng tạm
công trình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 71/2005/NĐ-CP ngày 06/6/2005 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình đặc thù;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 147/TTr-SXD ngày 27/5/2013 về việc đề nghị quy định về cấp giấy phép xây dựng tạm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và văn bản số 1496/SXD-KTQH ngày 12/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh và UBND cấp xã thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng tạm công trình trên địa bàn tỉnh theo một số quy định cụ thể như sau:

1. Chỉ cấp giấy phép xây dựng tạm công trình, nhà ở riêng lẻ không gây ảnh hưởng đến kiến trúc, cảnh quan, môi trường trong các khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch điểm dân cư nông thôn (quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới) được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố nhưng chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

2. Quy mô xây dựng công trình: Do chủ đầu tư xác định cho phù hợp, song tối đa không được quá 3 tầng; công trình xây dựng phải đảm bảo an toàn cho bản thân công trình, công trình lân cận và các yêu cầu về: môi trường, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện, nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa và đảm bảo khoảng cách đến các công trình dễ cháy, nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;

3. Thời gian tồn tại của công trình: Đến khi Nhà nước thực hiện quy hoạch xây dựng nhưng tối đa không quá 03 năm. Trường hợp quá 03 năm mà Nhà nước chưa thực hiện quy hoạch thì chủ đầu tư được đề nghị cơ quan cấp phép để xem xét gia hạn thời gian tồn tại cho đến khi Nhà nước thực hiện quy hoạch. Thời hạn tồn tại được ghi ngay vào giấy phép xây dựng tạm đã được cấp.

4. Chủ đầu tư phải có cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng tạm hết hạn mà không được yêu cầu bồi thường, kể cả đối với phần công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố. Trường hợp không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế phá dỡ và chủ đầu tư phải chịu mọi chi phí cho việc phá dỡ công trình.

5. Giấy phép xây dựng tạm chỉ cấp cho từng công trình, nhà ở riêng lẻ, không cấp theo giai đoạn và cho dự án.

6. Về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng tạm:

a) Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng tạm đối với các công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị trên địa bàn toàn tỉnh (có danh mục kèm theo Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của UBND tỉnh BR-VT về việc Quy định phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh cấp giấy phép xây dựng tạm các công trình còn lại và nhà ở riêng lẻ tại đô thị thuộc địa giới hành chính do mình quản lý;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ thuộc địa giới hành chính do mình quản lý.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 4468/2005/QĐ-UBND ngày 22/11/2005 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc Quy định một số nội dung cấp giấy phép xây dựng tạm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh và các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nội Vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh và thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (theo dõi);
- Báo BR-VT;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Lưu: VT, TH, X6. (37)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 
CHỦ TỊCH




Trần Minh Sanh